

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NG H  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 17-9-2020  
“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn A Đam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Minh Chiến.
2. Ông Nguyễn Minh Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2020/QĐ-PT ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988. (có mặt)

Cư trú tại: Số 115 đường Tô Hiến Th, khóm 8, phường 5, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Tạ Chí C, sinh năm 1988. (có mặt)

Cư trú tại: Ấp Mũi, xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh C tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đất M, huyện Ng H vào năm 2010. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, chị có đi chơi thì anh C không đồng ý, anh C hay ghen tuông cô cớ, còn đánh chị và đập điện thoại của chị, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nay cảm thấy vợ chồng không còn chung sống được nữa nên chị Th yêu cầu được ly hôn với anh Tạ Chí C.

- Về con chung: Có 02 người con tên Tạ Chí L – sinh ngày 27/9/2011 và Tạ Chí T – sinh ngày 10/7/2015. Sau khi ly hôn, do điều kiện phải đi làm xa, chị không trực tiếp nuôi hai con nên chị đồng ý nuôi Tạ Chí L theo nguyện vọng của con và đồng ý giao Tạ Chí T cho anh C nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Tạ Chí C trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Th tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đất M, huyện Ng H vào năm 2010. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có phát sinh mâu thuẫn, thời gian khoảng mấy tháng gần đây thì chị Th có đi đánh bài, anh nóng giận có đánh chị Th và đập điện thoại của chị Th. Sau đó anh có nhận mình sai với chị Th. Đối với chị Th có hứa hẹn với anh không đi chơi về muộn nhưng sau đó vẫn đi chơi thường xuyên. Hiện anh còn thương vợ con, muốn được đoàn tụ gia đình, nhưng tại phiên tòa chị Th kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh nên anh đồng ý ly hôn với chị Th.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Tạ Chí L – sinh ngày 27/9/2011 và Tạ Chí T – sinh ngày 10/7/2015. Anh đồng ý giao con chung là Tạ Chí L cho Th trực tiếp nuôi dưỡng như theo nguyện vọng của cháu L; anh đồng ý nuôi con chung là Tạ Chí T. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Tạ Chí C có địa chỉ cư trú: Ấp Mũi, xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Th và anh C tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đất M, huyện Ng H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2010 ngày 23 tháng 3 năm 2010; Do đó, hôn nhân giữa chị Th và anh C là hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Th thì trong quá trình chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, anh C còn hay ghen tuông vô cớ, còn đánh chị dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Trong quá trình

giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh C xác định vợ chồng có những mâu thuẫn nhỏ do thời gian gần đây chị Th có đi đánh bài, anh nóng giận có đánh chị Th, nhưng anh nhận thấy mình sai. Nay còn thương vợ con, muốn được đoàn tụ gia đình nhưng tại phiên tòa chị Th kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh nên anh đồng ý ly hôn với chị Th. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa chị Th và anh C đã tự nguyện thuận tình ly hôn, việc thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh C là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị Th và anh C có 02 người con chung tên Tạ Chí L – sinh ngày 27/9/2011 và Tạ Chí T – sinh ngày 10/7/2015. Sau khi ly hôn, chị Th và anh C đều có ý kiến thống nhất giao cháu Tạ Chí L cho chị Th nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu L, giao cháu Tạ Chí T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống của hai cháu, cũng như để đảm bảo hai cháu được phát triển bình thường, ổn định mọi mặt giao cháu Tạ Chí L cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Tạ Chí T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị Th, anh C không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh C, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng. Đã qua chị Th đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006204 ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ng H, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 53, Điều 55; Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th với anh Tạ Chí C.

2. Về nuôi con chung: Giao Tạ Chí L – sinh ngày 27/9/2011 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao Tạ Chí T – sinh ngày 10/7/2015 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Th, anh C không trực tiếp nuôi các con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Th, anh C không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng. Đã qua chị Th đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006204 ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ng H, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ng H;
- Chi cục THADS huyện Ng H;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Đất M (số 69/2010 ngày 23/3/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn A Đam**

